

Bản án số: 68/2021/HS-ST

Ngày: 21/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Chức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Miện – Giáo viên

Ông Nguyễn Thành Loan – Nguyên bí thư
đoàn trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc
Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2021/TLST-HS
ngày 04 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
68/2021/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Quốc L** - sinh ngày 21/01/2004;

tên gọi khác: không – giới tính: nam

Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12;

Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Hoàng Văn X- sinh năm 1980;

Con bà: Giáp Thị L1- sinh năm 1980

Vợ, con: chưa có;

Gia đình có 2 anh em, Bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo khởi tố và bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú – có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp đồng thời là người bào chữa cho bị cáo L là anh
Hoàng Văn X, sinh năm 1980 (bố đẻ của bị cáo) - có mặt

- Bị hại: Anh Lê Văn H, sinh năm 2002 – có mặt

Địa chỉ: thôn LS, xã LC, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hoàng Văn X, sinh năm 1980 – có mặt

Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Ngô Minh T, sinh năm 1982 – vắng mặt

Địa chỉ; thôn MH, xã PS, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền chi tiêu nên Hoàng Quốc L- sinh ngày 21/01/2004 ở thôn Tân Lập, xã Q, huyện Tân Yên L đã lập một tài khoản facebook tên “Huỳnh Nguyễn” mục đích để giao dịch mua bán mua điện thoại di động sau đó sẽ lợi dụng sơ hở của mọi người để chiếm đoạt tài sản. Đến ngày 17/4/2021, L truy cập vào trang mạng xã hội có tên “Mua bán điện thoại cũ mới Bắc Giang” đăng bài viết với nội dung muốn mua một chiếc điện thoại cũ giá khoảng 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Sau khi L đăng bài, thì anh Lê Văn H- sinh năm 2002 ở thôn LS, xã LC, huyện Tân Yên nhắn tin vào tài khoản facebook của L thông báo muốn bán 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus và gửi hình ảnh chiếc điện thoại qua tin nhắn cho L xem. Thấy vậy, L đã nhắn tin trao đổi với anh H và hẹn gặp anh H để xem điện thoại với mục đích để tiếp cận anh H, nếu sơ hở thì sẽ chiếm đoạt. Để thực hiện ý định của mình, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/4/2021, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 98B3- 022.06 đến chỗ hẹn gặp anh H ở khu vực cổng Công ty may Hà Phong thuộc địa phận thôn A, xã DB, huyện Hiệp Hòa. Khi gặp anh H, L vẫn ngồi trên xe mô tô của mình, còn anh H đỗ xe đứng xuống đất. L bảo anh H đưa điện thoại cho L xem, L cầm chiếc điện thoại anh H đưa cho và xem thì thấy đúng là chiếc điện thoại mà anh H đã gửi ảnh cho L xem thì L tiếp tục giả vờ hỏi anh H là có que chọc sim không để L kiểm tra kỹ chiếc điện thoại, nếu chất lượng đảm bảo thì sẽ mua. Khi thấy L hỏi thì anh H nói là không có, L bảo anh H cùng đi ra quán nước gần đó để L mở chiếc điện thoại kiểm kỹ bên trong, anh H đồng ý và chuẩn bị ngồi lên xe, thì L cho chiếc điện thoại của anh H vào túi quần và lái xe tẩu thoát. L đi đến khu vực xã PS của huyện Tân Yên và vào quán sửa chữa, mua bán điện thoại của anh Ngô Minh T - sinh năm 1982 ở thôn MH, xã PS, huyện Tân Yên và bán chiếc điện thoại L vừa chiếm đoạt được của anh H cho anh T giá 3.300.000đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng). Sau đó L xuống thị trấn CT, huyện Tân Yên tiêu hết tiền rồi về nhà.

Ngay sau khi bị chiếm đoạt tài sản, anh Lê Văn H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa trình báo.

Ngày 18/4/2021, biết hành vi của mình bị phát hiện, L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đầu thú và khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 19/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ban hành yêu cầu định giá số 35/YC, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hiệp Hòa định giá đối với chiếc điện thoại mà L đã chiếm đoạt của anh H. Ngày 20/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Hiệp Hòa có kết luận định giá số 24/KL-HDDG, kết luận: Chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu hồng, bản 32G trị giá 4.200.000đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho anh Lê Văn H và anh Ngô Minh T nhận dạng qua ảnh đối với L, kết quả anh H nhận dạng được L chính là người đã chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus của anh; anh T nhận dạng được L chính là người đã bán cho anh chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus buổi tối ngày 17/4/2021.

Khi L đến bán chiếc điện thoại đã chiếm đoạt của anh Lê Văn H cho anh Ngô Minh T thì anh T không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, sau khi sự việc bị phát hiện, anh T đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại đã mua của L cho cơ quan điều tra. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh T trong vụ án này.

Về vật chứng của vụ án: Khi đến Cơ quan điều tra đầu thú, Hoàng Quốc L giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, biển kiểm soát 98B3-022.06; 01 áo khoác phao có mũ màu đen; 01 quần bò dài màu đen; 01 đôi dép (loại thường gọi là sục) màu đen vàng; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 022.06 là tài sản của ông Hoàng Văn X (bố đẻ L); ngày 17/4/2021, ông X đi làm không có nhà, việc L sử dụng xe mô tô để đi gặp anh H như thế nào ông X không biết. Còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S là chiếc điện thoại L dùng để trao đổi thông tin mua bán điện thoại với anh H; còn quần áo, dép là trang phục và vật dụng L mặc khi gặp anh H. Ngày 30/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông X chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 022.06 và trả lại cho anh H chiếc điện thoại bị L chiếm đoạt.

Về dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo L và bố đẻ là ông Hoàng Văn X đã bồi thường cho anh Ngô Minh T số tiền anh T đã mua chiếc điện thoại của L là 3.300.000đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng); bồi thường cho anh Lê Văn H số tiền 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Đến nay anh T và anh H không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Từ hành vi cướp giật nêu trên của bị cáo Hoàng Quốc L, tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS- HH ngày 03/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Hoàng Quốc L ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang để xét xử về tội “Cướp giật tài sản ” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố và nội dung vụ án đã tóm tắt nêu trên, rất hối hận về việc làm của mình, thành khẩn khai báo. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa sai.

- Anh Hoàng Văn X trình bày: Việc anh bồi thường cho anh H, anh T là tự nguyện, do bị cáo tác động. Anh không có yêu cầu gì với bị cáo về số tiền này. Anh đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình.

- Anh Lê Văn H trình bày: Chiếc điện thoại bị cướp là điện thoại của cửa hàng do anh nhận bán để hưởng hoa hồng. Sau khi bị cướp điện thoại bị cáo L và gia đình đã bồi thường cho anh số tiền 4.700.000 đồng để bồi thường cho chủ cửa hàng. Sau khi anh nhận lại chiếc điện thoại này đã đưa cho bị cáo L sử dụng. Anh không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc L phạm tội phạm tội “*Cướp giật tài sản*”

- Căn cứ vào điểm khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc L từ 12 đến 14 tháng tù về tội Cướp giật tài sản nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo L cho UBND xã Q, huyện Tân Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại Iphone 6s

- Tịch thu tiêu hủy : 01 áo khoác, 01 chiếc quần, 01 đôi dép

- Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Hoàng Quốc L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ. Việc xét xử vắng mặt anh T không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản tiếp nhận tin báo tội phạm, đơn trình báo của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ xác định được: 19 giờ 30 phút ngày 17/4/2021, tại thôn A, xã DB, huyện Hiệp Hòa; Hoàng Quốc L- sinh ngày 21/01/2004 ở thôn T, xã Q, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã giả vờ bảo anh Lê Văn H- sinh năm 2002 ở thôn LS, xã LC, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đưa chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus của anh H cho L xem để mua. Khi L cầm điện thoại và thấy anh H không để ý, L đã cho chiếc điện thoại của anh H vào túi quần của mình rồi nhanh chóng tẩu thoát. Trị giá chiếc điện thoại L chiếm đoạt của anh H là 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Quốc L phạm tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt hại để khắc phục hậu quả; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang dao động và làm bất bình trong quần chúng nhân dân. Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế do vậy khi quyết định hình phạt, HĐXX thấy cần áp dụng mức nhẹ hơn so với người đã thành niên để đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và chính sách khoan hồng của Đảng, nhà nước ta. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Quốc L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

năm 2015. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hoàng Quốc L có đủ điều kiện được hưởng án treo và chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người chưa thành niên, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] *Đối với anh Ngô Minh T* khi mua điện thoại của bị cáo L không biết đây là tài sản do phạm tội mà có của bị cáo. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự đối với anh T.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] *Về vật chứng*: Đối chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo được bị cáo dùng nhắn tin để tiếp cận, tạo niềm tin với anh H để anh H giao điện thoại cho mình nên xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Điện thoại này vẫn còn giá trị nên cần tịch thu sung công quỹ.

Đối với chiếc áo khoác phao có mũ màu đen, 01 quần bò dài màu đen, 01 đôi dép (dạng sục) màu đen vàng không có giá trị sử dụng. Bị cáo cũng không có yêu cầu được xin lại, đề nghị tịch thu tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy số tài sản này.

[11] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; 98; Điều 101 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc L 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Quốc L cho UBND xã Q, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ chiếc điện thoại iphone 6s của bị cáo đã được niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác phao có mũ màu đen, trên ngực áo bên trái có thêu hình con hươu màu trắng; 01 quần bò dài màu đen, phía trong cạp quần có gắn mác ghi dòng chữ “KUJIEZOU & DENIM”; 01 đôi sục màu đen vàng, nhãn hiệu GUCCI phía trên sục có hình đầu con hổ.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Hoàng Quốc L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331; Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo Hoàng Quốc L, anh Hoàng Văn X, anh Lê Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ngô Minh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan CSĐT – CA huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Lưu HSVA – VPTA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Văn Chức